

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN S
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/DS - ST
Ngày: 11 - 5 - 2021
V/v: “ Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Mến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Nguyệt;
2. Bà Đinh Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Anh Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 27/2020/TLST-DS ngày 03/12/2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2021/QĐST- DS ngày 20/4/2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Địa chỉ: Số 2 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Th, chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Đinh Xuân L - Giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện S. (Theo Quyết định về việc ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án số 2965/QĐ-NHN ngày 27/12/2019 của ông Tiết Văn Th). Địa chỉ: Tổ dân phố H, thị trấn D, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Đinh Văn Tr, sinh năm 1983 và chị Đinh Thị Th, sinh năm 1986.

Đều có địa chỉ: Thôn Đ, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Đều vắng mặt.

Người phiên dịch: Bà Đinh Thị Mỹ H - Cán bộ làm công tác xã hội tại Ủy ban nhân dân thị trấn D, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 26/11/2020, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Đinh Xuân L trình bày:

Vào ngày 09/10/2015 Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) với vợ chồng anh Đinh Văn Tr và chị Đinh Thị Th ký hợp đồng tín dụng số QN No 0037699 (sổ vay vốn) về việc cho anh Tr, chị Th vay số tiền 100.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, đến hạn trả lãi vào ngày 28/10/2017, đến hạn trả gốc cuối cùng ngày 09/10/2018, lãi suất vay 10%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, mục đích vay hộ sản xuất. Để làm tin cho khoản vay, anh Tr và chị Th tự nguyện giao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 364720, vào sổ số H.00326 do Ủy ban nhân dân huyện S cấp cho hộ anh Đinh Văn Tr và chị Đinh Thị Th ngày 26/7/2007, diện tích 4622m² tại thửa đất số 187, tờ bản đồ số 7 thuộc Núi Hoàng Dem, thôn Đ, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi cho Ngân hàng để tín chấp.

Quá trình thực hiện hợp đồng, anh Tr và chị Th không thực hiện đúng cam kết, Ngân hàng đã nhiều lần làm việc yêu cầu anh, chị trả nợ và lãi theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nhưng anh Tr, chị Th không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ. Tính đến ngày 11/5/2021 anh Tr, chị Th còn nợ Ngân hàng theo hợp đồng vay số QN No 0037699 tổng số tiền là 159.576.388đồng, trong đó nợ gốc là 100.000.000đồng, lãi trong hạn là 45.944.444đồng, lãi quá hạn là 13.631.944đồng.

Tại phiên tòa, Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Đinh Văn Tr và chị Đinh Thị Th trả nợ cho Ngân hàng với tổng số tiền tính đến ngày 11/5/2021 là 159.576.388đồng; trong đó: Nợ gốc là 100.000.000đồng, nợ lãi trong hạn là 45.944.444đồng, lãi quá hạn là 13.631.944đồng và tiếp tục trả lãi theo lãi suất quy định tại sổ vay vốn số QN No 0037699 ngày 09/10/2015 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng.

Ngân hàng sẽ hoàn trả lại cho anh Đinh Văn Tr và chị Đinh Thị Th giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 364720, vào sổ số H.00326, diện tích 4622m² tại thửa đất số 187, tờ bản đồ số 7 thuộc Núi Hoàng Dem, thôn Đ, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi sau khi anh Tr và chị Th trả hết số tiền cho Ngân hàng. Ngoài ra Ngân hàng không còn yêu cầu gì thêm.

Đối với bị đơn anh Đinh Văn Tr và chị Đinh Thị Th: Sau khi thụ lý và xác minh tại chính quyền địa phương nơi anh Tr cư trú thì được biết anh Tr đã bỏ đi khỏi địa phương từ tháng 4/2020 đến nay không có tin tức gì và không biết địa chỉ nơi cư trú mới, chị Th cũng không biết anh Tr ở đâu. Do đó, Tòa án đã tiến hành tổng đạt và niêm yết các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật nhưng anh Tr và chị Th

vẫn không đến Tòa án và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh hoặc có yêu cầu phản tố đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định tại Điều 203 của Bộ luật tố tụng dân sự; việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử tại phiên tòa: Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại các Điều 70 và Điều 71, bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70 và Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Qua xác minh tại địa phương, xác định bị đơn anh Đinh Văn Tr đã vắng mặt tại địa phương nơi cư trú từ tháng 4/2020 đến nay không có tin tức gì. Trong quá trình thụ lý giải quyết, Tòa án đã tổng đạt và niêm yết các văn bản tố tụng hợp lệ, đầy đủ được quy định tại Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng anh Tr, chị Th vẫn vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa. Căn cứ tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung vụ án: Sau khi xem xét tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nhận thấy việc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam khởi kiện yêu cầu vợ chồng anh Đinh Văn Tr và chị Đinh Thị Th có nghĩa vụ trả số tiền tính đến ngày 11/5/2021 là 159.576.388đồng là có căn cứ.

Do đó, căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 351, Điều 463; Điều 466; Điều 468 và Điều 470 của Bộ luật dân sự; Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam và buộc anh Đinh Văn Tr, chị Đinh Thị Th có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền 159.576.388đồng, trong đó: Tiền gốc 100.000.000đồng, tiền lãi tính đến ngày 11/5/2021 là 59.576.388đồng. Anh Tr và chị Th phải tiếp tục trả lãi phát sinh sau ngày 11/5/2021 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng. Buộc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam hoàn trả lại cho anh Đinh Văn Tr và chị Đinh Thị Th giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 364720, vào sổ số H.00326, diện tích 4622m² tại thửa đất số 187, tờ bản đồ số 7 thuộc Núi Hoàng Dem, thôn Đ, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi sau khi anh, chị trả hết số tiền cho Ngân hàng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Vợ chồng anh Đinh Văn Tr và chị Đinh Thị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về thủ tục tố tụng*: Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn là cá nhân ký hợp đồng vay với mục đích sản xuất, vì vậy đây là tranh chấp dân sự, bị đơn có nơi cư trú tại huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Do đó, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với bị đơn anh Đinh Văn Tr và chị Đinh Thị Th, trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án và các thủ tục tố tụng nhưng anh Tr không có ở nhà, qua xác minh tại chính quyền địa phương nơi cư trú của anh Tr, cơ quan có thẩm quyền cho biết anh Tr đã bỏ nhà đi từ tháng 4/2020 đến nay không có tin tức gì về nơi cư trú mới. Do đó, Tòa án tiến hành tổng đạt và niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định tại Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng anh Tr, chị Th vẫn không đến Tòa án làm việc, không cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh theo quy định tại khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Xét yêu cầu trả nợ của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, Hội đồng xét xử nhận thấy: Theo các tài liệu, chứng cứ do Ngân hàng cung cấp có tại hồ sơ thì vợ chồng anh Đinh Văn Tr và chị Đinh Thị Th có vay vốn của Ngân hàng theo sổ vay vốn số QN No 0037699 ngày 09/10/2015, số tiền vay là 100.000.000đồng, thời hạn vay 36 tháng, đến hạn trả lãi vào ngày 28/10/2017, đến hạn trả gốc cuối cùng ngày 09/10/2018, lãi suất vay 10%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, mục đích vay hộ sản xuất.

Để làm tin cho khoản vay anh Tr và chị Th tự nguyện giao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 364720 do Ủy ban nhân dân huyện S cấp cho hộ anh Đinh Văn Tr và chị Đinh Thị Th ngày 26/7/2007, diện tích 4622m² tại thửa đất số 187, tờ bản đồ số 7 thuộc Núi Hoàng Dem, thôn Đ, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi cho Ngân hàng để tín chấp.

Trong quá trình vay vốn, anh Tr và chị Th không trả nợ gốc và lãi theo đúng thỏa thuận như đã cam kết trả nợ theo sổ vay vốn. Tính đến ngày xét xử sơ thẩm (11/5/2021) anh Tr, chị Th còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là 159.576.388đồng; trong đó nợ gốc là 100.000.000đồng, lãi trong hạn là 45.944.444đồng và lãi quá hạn là 13.631.944đồng. Do đó, Ngân hàng yêu cầu vợ chồng anh Đinh Văn Tr và chị Đinh Thị Th phải thanh toán số tiền nợ trên (tính đến ngày 11/5/2021) và tiền lãi phát sinh trên số dư nợ gốc tính cho đến khi trả nợ xong theo mức lãi xuất thỏa thuận tại sổ vay vốn số QN No 0037699 ngày 09/10/2015 là phù hợp với các Điều 91, 95 của Luật các tổ chức tín dụng, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

[3]. Đối với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 364720, vào sổ số H.00326, diện tích 4622m² tại thửa đất số 187, tờ bản đồ số 7 thuộc Núi Hoàng Dem, thôn Đ, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi đứng tên Đinh Văn Tr và Đinh Thị Th đã tín

chấp, Ngân hàng có trách nhiệm hoàn trả lại cho anh Tr, chị Th sau khi anh chị trả hết số tiền cho Ngân hàng.

[4]. *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

[5]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S tại phiên tòa là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật tại Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 280, Điều 351, Điều 463; Điều 466; Điều 468 và Điều 470 của Bộ luật dân sự; Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện S Quảng Ngãi đối với vợ chồng anh Đinh Văn Tr và chị Đinh Thị Th.

Buộc vợ chồng anh Đinh Văn Tr và chị Đinh Thị Th phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện S Quảng Ngãi tổng số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 11/5/2021) là 159.576.388đồng (*Một trăm năm mươi chín triệu năm trăm bảy mươi sáu nghìn ba trăm tám mươi tám đồng*); trong đó: Tiền gốc 100.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 45.944.444đồng, tiền lãi quá hạn là 13.631.944đồng.

2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 11/5/2021) cho đến khi thi hành án xong khoản nợ anh Đinh Văn Tr và chị Đinh Thị Th còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại hồ sơ vay vốn số QN No 0037699 ngày 09/10/2015 đã ký Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện S Quảng Ngãi.

3. Buộc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện S Quảng Ngãi hoàn trả lại cho anh Đinh Văn Tr và chị Đinh Thị Th giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 364720, vào sổ số H.00326, diện tích 4622m² tại thửa đất số 187, tờ bản đồ số 7 thuộc Núi Hoàng Dem, thôn Đ, xã S, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi sau khi anh Tr, chị Th trả hết số tiền cho Ngân hàng.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Vợ chồng anh Đinh Văn Tr và chị Đinh Thị Th phải nộp số tiền 7.978.819đồng (*Bảy triệu chín trăm bảy mươi tám nghìn tám trăm mười chín đồng*). Hoàn lại trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện S số tiền 3.815.798đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0001755 ngày 03/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

6. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện S;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS huyện S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Trần Mến

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TÒA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Huệ Nguyễn Thị Nguyệt

Võ Ngọc Thông

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sơn Hà;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- THADS huyện Sơn Hà;
- UBND TT Di Lăng;
- Lưu Hồ sơ + Ấn văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Chí Ngãi

